ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH

BẢNG GIÁ DỊCH VỤ THIẾT BỊ KỸ THUẬT

Áp dụng từ ngày 01/01/2025

Đơn vị tính: VNĐ

STT	LOẠI THIẾT BỊ KỸ THUẬT	ĐVT	SLTB Tính		ĐƠN GIÁ (VNĐ)	GHI CHÚ
I	**Thiết bị hệ thống**					
1	Xe màu HD bao gồm: - 04 camera - Bộ ghi File - Bộ bắn chữ - Bộ làm chậm (01 đường) - Thiết bị âm thanh - Ghi file	Ngày	01	01	20.000.000	Đã bao gồm Êkíp kỹ thuật
2	- 04 Camera 4K - Mixer hình. - Mixer audio. - 1 hệ thông làm chữ 4K - 2 bộ ghi và phát file 4K - Bộ Livestream. - Hệ thống làm chậm.	Ngày	01	01	60.000.000	Đã bao gồm Êkíp kỹ thuật
II	**Thiết bị lẻ**					
1	Camera PMWZ 280V (4k)	Ngày	01 Cam	05	2.500.000	Đã bao gồm KTV
2	Camera PXW-X200 (HD) Ghi thẻ chuyên dụng SxS	Ngày	01 Cam	11	1.500.000	Đã bao gồm KTV
3	Camera PMW-400k (HD) Ghi thẻ nhớ SxS pro	Ngày	01 Cam	04	2.500.000	Đã bao gồm KTV

ĐC: Đường A1, KĐT An Bình Tân, P. Phước Long, TP. Nha Trang, Khánh Hòa - Tel: (0258) 3 522 323 - 3 522 127 - Fax: (0258) 3 522 035
Email: dichvuquangcaoktv@gmail.com - Website: www.ktv.org.vn

4	Camera FX9 (chân, thẻ nhớ)	Ngày	01 cam	02	4.000.000	Đã bao gồm KTV
5	Hệ thống ghi hình lưu động chuẩn HD Thiết bị gồm: 1 Mixer hình DataVideo HS-2800; 1 Mixer âm thanh Makie 1202 VLZ; 1 bộ ghi file; 03 camera PMW Z280(thay cho X200) và hệ thống liên lạc, dây kết nối tín hiệu	Ngày	01 hệ thống	01	12.000.000	Đã bao gồm 3 KTV
6	Steadicam (Model: Archer 2SP)	Ngày	01	01	1.000.000	Đã bao gồm 1 KTV lắp ráp, quản lý thiết bị
7	Flycam (Model: Mavic 3 Pro)	Ngày	01	01	2.000.000/ pin	Đã bao gồm 1 KTV lắp ráp, quản lý thiết bị
8	Flycam (Model: Mavic 2 Pro)	Ngày	01	01	1.000.000/ pin	Đã bao gồm 1 KTV lắp ráp, quản lý thiết bị
9	Flycam (Model: Inspire 2)	Ngày	01	01	2.000.000/ 1 cặp pin	Đã bao gồm 1 KTV lắp ráp, quản lý thiết bị
10	Máy ảnh Sony a7 mark III	Ngày	01	01	1.000.000	
11	Ống kính dùng cho máy	Ngày	01	01	1.000.000	

	ảnh (Model: Sony FE 24-70mm f2.8 GM)					
12	Ống kính dùng cho máy ảnh (Model: Sony FE 2.8/70-200 GM OSS)	Ngày	01	01	1.000.000	
13	Ống kính góc rộng dùng cho máy ảnh (Model: SonyFE16-35mmf2.8 GM	Ngày	01	01	1.500.000	
14	Ronin- S gimbal (Model: Gimbal dji ronin s full combo)	Ngày	01	01	1.000.000 Full Option	
15	Sliderplus (Model: sliderplus pro long edelkrone)	Ngày			500.000	
16	Camera HD (Model: GoPro HERO4) quay được dưới nước	Ngày	01 Cam	01	500.000	
17	Camera HD (Model: GoPro HERO7) quay được dưới nước	Ngày	01	01	700.000	
18	Bộ thu, phát tín hiệu sử dụng mạng di động 3G, 4G (AVIWEST DMNG Pro 180)	Ngày	01 bộ	02	2.500.000	Đã bao gồm 1 KTV Chưa bao gồm chi phí nạp thẻ
19	Ống kính camera 2/3 inch HD (HJ14ex 4.3BIASE/Canon)	Ngày	01	01	1.000.000	
20	Bộ thiết bị dựng phi tuyến	Giờ	01	18	500.000	Đã bao gồm KTV

III	**Phim trường, Thiết bị Phim trường**					
1	Phim trường C Diện tích 300 m2 D20 m x R15m x C6m			01	Thỏa thuận	Thỏa thuận số lượng thiết bị và giá
IV	**Đèn các loại**					
1	Dịch vụ trọn gói cho thuê hệ thống thiết bị âm thanh, ánh sáng, livestream	Chương trình				Thỏa thuận số lượng thiết bị và giá
2	- Đèn Daylight 575 (500w)	Ngày	01	01	500.000	Nếu cháy bóng bên thuê thanh toán tiền mua bóng
3	- Đèn cây 300w (thùng 03 cái)	Ngày	01	03	500.000	
4	- Đèn cây 650w (thùng 03 cái)	Ngày	01	01	500.000	
5	- Đèn Led gắn trên camera (Model: HVL-LBPB; HVL - LBPC)	Ngày	01	11	100.000	
V	**Thiết bị khác**					
1	Boom sắt tròn 04m (người ngồi)	Ngày	01 cái	01	2.500.000	Đã bao gồm Êkíp vận hành 03 người
2	Mini Boom Hãng Libec (quay phim tự điều khiển)	Ngày	01 cái	01	500.000	Chưa bao gồm 01 kỹ thuật viên vận hành
3	Dolly (15 thanh 2m và 02 thanh cong)	Ngày	01 bộ	01	1.000.000	Chưa bao gồm Êkíp vận hành

4	Boom điện Scanner Egripment (dài 7m)	Ngày	01 cái	01	2.500.000	Chưa tính Êkíp kỹ thuật viên lắp ráp
5	Máy nổ 10KVA	Ngày	01 máy	01	500.000	Chưa bao gồm nhiên liệu
6	Micro boom	Ngày	01 cái	03	100.000	
7	Micro không dây cầm tay	Ngày	01 cái	08	100.000	
8	Micro cài áo	Ngày	01 cái	12	100.000	
9	Bộ đàm	Ngày	01 cái	09	50.000	
10	Đường truyền cáp quang	Thỏa thuận				
VI	**Nhân công – Phương tiện**					
1	Đạo diễn, Biên tập viên	Ngày	Người		2.000.000	
2	Kỹ thuật viên (Tiền kỳ, Hậu kỳ)	Ngày	Người		1.000.000	
3	Quay phim	Ngày	Người		1.500.000	
4	Nhân viên dựng cảnh	Ngày	Người		500.000	
5	Xe di chuyển các huyện	Buổi	Xe		1.000.000	

QUI ĐỊNH CHUNG

1. Đơn vị "buổi" tương đương thời gian < hoặc = 04 giờ; Đơn vị "ngày" tương đương từ trên 04 đến 08 giờ.

2. Thuê thiết bị, phim trường…vượt thời gian quy định:

- Vượt quá 2 giờ: tính bằng 1 buổi.
- Vượt quá 4 giờ: tính bằng 1 ngày.

3. Giá chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Giá các dịch vụ trên là giá thực hiện trên địa bàn thành phố Nha Trang. Giá này chưa bao gồm các chi phí khác như: chi phí vận chuyển và chi phí ăn, ở cho kíp làm nếu làm việc thông tầm hoặc nơi xa… . ; chi phí thuê mướn các phương tiện vận chuyển đặc biệt (tàu cao tốc, canô, thuyền …); thuê, mua tư liệu; xử lý hình

ảnh kỹ thuật cao (3D, 4D); thiết bị lưu trữ đặc biệt..... Giá thiết bị lưu trữ tùy theo giá thị trường và chủng loại do khách hàng chọn.

4. Trường hợp khách hàng đưa thiết bị phục vụ ghi hình (có sử dụng điện) vào phim trường thì phải trả tiền điện phát sinh tại hiện trường (đơn giá thỏa thuận).

5. Tùy vào tình hình thực tế từng thời điểm, Đài sẽ thay đổi mức giá phù hợp. Các trường hợp được hỗ trợ, được miễn, giảm hoặc các dịch vụ khác phát sinh ngoài bảng giá này, sẽ do Giám đốc Đài quyết định.

Bảng giá này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025. Các bảng giá trước đây khác với bảng giá này đều không còn giá trị thực hiện./.

Mọi chi tiết, vui lòng liên hệ:

1. Phòng Dịch vụ và Quảng cáo

Đường A1, Khu Đô thị An Bình Tân, phường Phước Long, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Điện thoại: 02583.522.323; Fax: 02583.522.035

Email: *dichvuquangcaoktv@gmail.com*

2. Trang Thông tin điện tử: www.ktv.org.vn

GIÁM ĐỐC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA
ĐÀI PHÁT THANH VÀ TRUYỀN HÌNH KHÁNH HÒA

Thái Thị Lệ Hằng